

Bản án số: 35/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 11/6/2021

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Sáu

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Định là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân:** Không tham gia.

Trong ngày 11 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Kim H, sinh năm 1980 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 8, ấp H, xã T, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 8, ấp H, xã T, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện ngày 17/02/2021 của chị Phan Thị Kim H và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Chị và anh H1 tự nguyện chung sống với nhau. Hôn nhân do hai bên tự quen biết tìm hiểu nhau và có tổ chức lễ cưới, không cho tặng nữ trang cưới. Vợ chồng chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 01/8/2005. Sau khi cưới vợ chồng chị về chung sống với gia đình anh H1 tại tổ 08, ấp H, xã T, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long. Vợ chồng sống hạnh phúc được 12 năm và có với nhau 01 con chung tên Nguyễn Văn L, sinh ngày 19/11/2005, hiện cháu L do chị H chăm sóc nuôi dưỡng. Sau này vợ chồng chị thường hay xảy ra mâu thuẫn

do anh H1 không chí thú làm ăn nên thường xuyên bắt đồng quan điểm trong cuộc sống, không chăm sóc vợ con. Từ khoảng năm 2010 mỗi khi làm ăn thua lỗ là anh H1 bỏ đi đâu làm gì chị không biết, nợ ở nhà chị phải đứng ra trả. Tình trạng này diễn ra liên tục trong nhiều năm, mỗi năm anh H1 chỉ về nhà khoảng 2 tháng nhưng không đưa tiền cho vợ con. Từ năm 2016 cuộc sống không hạnh phúc nên chị bỏ nhà đi làm công nhân ở tỉnh Bình Dương, một năm chị chỉ về nhà một lần. Từ khi chị đi làm xa thì con chị gửi mẹ ruột chị ở xã T, từ năm 2020 con chị nghỉ học nên đi làm ở Bình Dương và mẹ con chị thuê nhà trọ ở. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn H1; Về con chung: vợ chồng có một con chung Nguyễn Văn L, sinh ngày 19/11/2005 chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu L, chị không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung không tranh chấp không yêu cầu giải quyết.

- Anh Nguyễn Văn H1 đã nhận được tổng đạt hợp lệ các thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập của Tòa án nhưng đều vắng mặt không có lý do và không cung cấp bản khai cho Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về tố tụng:**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Chị Phan Thị Kim H có đơn xin giải quyết vắng mặt; Anh Nguyễn Văn H1 đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt theo quy định Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Kim H và anh Nguyễn Văn H1 có đăng ký kết hôn theo quy định Luật hôn nhân và gia đình nên hôn nhân giữa chị H và anh H1 là hợp pháp.

#### **[2.2] Về mâu thuẫn:**

Chị H trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bắt đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã với nhau. Hiện hai người đã không còn chung sống với nhau từ năm 2016 cho đến nay. Anh H1 không có bản khai và không đến Tòa án trình bày ý kiến. Theo quy định của pháp luật thì đương sự không đưa ra ý kiến để chứng minh thì Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, mâu thuẫn giữa chị H và anh H1 đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn anh H1.

#### **[2.3] Về con chung:**

Chị Phan Thị Kim H và anh Nguyễn Văn H1 có một con chung tên Nguyễn Văn L, sinh ngày 19/11/2005. Theo quy định của pháp luật thì vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Căn cứ vào hồ sơ vụ án thì cháu Nguyễn Văn L có nguyện vọng được sống với mẹ.

Xét thấy, chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu L, chị H tiếp tục nuôi cháu L sẽ tốt hơn cho quyền lợi về mọi mặt của cháu L. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L. Chị H không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện của chị H nên được chấp nhận.

[2.4] Về tài sản chung: Không tranh chấp nên không giải quyết.

[2.5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Phan Thị Kim H phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 58, 81, 82, 82 khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Kim H được ly hôn anh Nguyễn Văn H1.

2. Về con chung:

- Giao cháu Nguyễn Văn L, sinh ngày 19/11/2005 cho chị Phan Thị Kim H được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con

- Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của người đang trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phan Thị Kim H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng; Chị Phan Thị Kim H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0011831 ngày 17/02/2021 tại Chi cục thi

hành án dân sự huyện Bình Tân nên được trừ qua, chị Hạnh không phải nộp án phí nữa.

5. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai vắng mặt các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND T. Vĩnh Long;
- VKSND H. Bình Tân;
- Chi cục THADS H. Bình Tân;
- UBND xã Tân Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Dũng**